

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:22/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nước

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1985 tại Trà Vinh;

Nơi cư trú:ấp C, xã H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; ; Quốc tịch:Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: nuôi trồng thủy sản; con ông Trần Công Đ, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị L sinh năm 1964; Vợ Huỳnh Thị Thùy N, sinh năm 1988; con: 01 người sinh năm 2014; Chị, em ruột: có 03 người kể cả bị cáo, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần bị Công an xã H, thị xã D ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 06/02/2020. Ngày 16/5/2020 tiếp tục có hành vi đánh bạc bị khởi tố ngày 08/7/2020 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (Có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 16/05/2020, Nguyễn Văn H gặp Nguyễn Hoàng N và bị cáo Triều tại khu đất trống thuộc phần đất chu vi của bà Trần Thị T, sinh năm 1980, ngụ ấp A, xã L, thị xã D. Hồ đứng ra cấp kèo cho gà của N và gà của bị cáo đá với nhau ăn thua bằng tiền, Hồ cân gà của N nặng 2,53kg và gà của bị cáo nặng 2,6kg hai bên thống nhất với nhau đá số tiền 600.000 đồng và bên gà của bị cáo đá ăn chín (tức là với số tiền 600.000 đồng nếu bên N thắng thì nhận đủ số tiền 600.000 đồng còn nếu bên bị cáo thắng thì chỉ nhận 540.000 đồng), hai bên thống nhất nếu bên nào thắng thì đưa cho Hồ 100.000 đồng (làm biện). Bên gà của N do một mình N đá 600.000 đồng, cựa gà do N mang theo và trực tiếp lên cựa, bên gà của bị cáo thì bị cáo đá 400.000 đồng và Trần Thanh H, sinh năm 1973, ngụ ấp C, xã H, thị xã D 200.000 đồng, cựa gà do bị cáo mang theo và trực tiếp lên cựa. Khi hai bên thả gà đá được khoảng 02 – 03 phút thì lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Tại hiện trường Công an thị xã D thu giữ gồm: 01 con gà trống bông trắng cân nặng 2,53kg; 01 con gà trống màu vàng cân nặng 2,6kg; 02 cặp cựa sắt; 01 xe mô tô BS 84F6 – 8298 và một số tang vật khác.

Vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thị xã D ra quyết định tạm giữ và đưa vào kho vật chứng 02 (hai) cặp cựa sắt. Riêng 02 (hai) con gà trống trong quá trình tạm giữ để xác minh đã chết. Xe mô tô biển số 84F6 – 8298, Cơ quan điều tra Công an thị xã D sau khi làm rõ đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại tài sản quản lý cho chủ sở hữu, không tạm giữ và nhập kho vật chứng.

Đối với Nguyễn Hoàng N, Trần Thanh H đã bị Công an thị xã D ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bà Trần Thị T không biết việc các đối tượng đến chòì tôm của mình để đá gà nên không có liên quan đến vụ đánh bạc. Riêng Nguyễn Văn H thì chủ tịch UBND thị xã D đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 24-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng buộc tịch thu hủy bỏ 02 cặp cựa sắt và truy thu Trần Quốc T giao nộp 400.000 đồng dùng để đánh bạc, riêng 200.000 đồng nhận gởi của Trần Thanh H do Hải bị xử lý hành chính thuộc thẩm

quyền cơ quan xử phạt hành chính nên không xem xét. Ngoài ra vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Quốc T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 06/02/2020. Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 16/5/2020 lại tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Hoàng N tại chòi tôm của bà Trần Thị T thuộc ấp A, xã L, thị xã D với số tiền là 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được Nhà nước bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết Trần Quốc T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo Trần Quốc T có đầy đủ khả năng nhận thức có nghề nghiệp và có thu nhập ổn định, bị cáo nhận thức rõ đánh bạc là tệ nạn xã hội mà hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang vận động quần chúng nhân dân đấu tranh chống các tệ nạn này. Bị cáo có tiền sự bị Công an xã H, thị xã D ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 06/02/2020 với số tiền 1.500.000 đồng, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được mà từ bỏ việc đánh bạc, nhưng do máu đỏ đen thích cờ bạc, bị cáo vào ngày 16-5-2020 đã cùng đối tượng Nguyễn Hoàng N đá gà được thua bằng tiền. Qua đó thấy tính chất hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Để đấu tranh ngăn ngừa loại tội phạm này thiết nghĩ buộc bị cáo chấp hành một hình phạt để cải tạo bị cáo, đồng thời ngăn ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự .

[5] Vật chứng: Tịch thu hủy bỏ 02 cặp cựa sắt và truy thu bị cáo nộp 400.000 đồng dùng để đánh bạc (đá gà), riêng 200.000 đồng nhận gởi của Trần Thanh H do Hải bị xử lý hành chính thuộc thẩm quyền cơ quan xử phạt hành chính nên không xem xét.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh điều luật áp dụng, hình phạt tiền là có căn cứ, phù hợp pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T nộp số tiền 20.000.000 đ (Hai mươi triệu) đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy công cụ dùng đánh bạc 02 cặp cựa sắt. Truy thu buộc bị cáo Trần Quốc T giao nộp 400.000 đồng dùng để đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND thị xã D;
- CCTHADS thị xã D;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã D;
- Cơ quan THAHSCA thị xã D;
- Nhà tạm giữ CA thị xã D
- STP tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Trung